Tổng quan thị trường

	VNINDEX	HNXINDEX
Điểm số	1234,03	272,88
Thay đổi (%)	-0,93%	-2,43%
KLGD (triệu CP)	632	82
GTGD (tỷ VND)	15510	1623
Số mã tăng	95	49
Số mã giảm	368	153
Số mã đứng giá	70	42

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
Giá trị mua (tỷ đồng)	2.132	25,2
% toàn thị trường	14%	1,6%
Giá trị bán (tỷ đồng)	(2.567)	(111,3)
% toàn thị trường	-16,5%	-6,9%
Giá trị ròng (tỷ đồng)	(434,8)	(86,1)
KL mua (triệu CP)	53,25	0,90
KL bán (triệu CP)	82,37	5,21

Sau 3/5 phiên đóng cửa trong sắc đỏ với độ rộng thị trường tiêu cực - 114 mã tăng và 258 mã giảm trong tuần này, chỉ số VnIndex giảm -14,75 điểm – tương đương -1,18%, đóng cửa ở mức 1234,03 điểm. BID, VIC và TCB là 3 mã có tác động tiêu cực nhất lên chỉ số, lấy đi -1,92; -1,83 và -1,47 điểm. Ở chiều ngược lại, BCM, VCB và VRE là 3 mã hỗ trợ tích cực nhất cho VnIndex trong tuần này, đóng góp lần lượt +2,15; +1,43 và +1,39 điểm. Giá trị giao dịch trung bình đạt 12.930,49 tỷ VNĐ/phiên. Khối ngoại bán ròng -910,33 tỷ VNĐ trên sàn HSX trong tuần này.

Tương tự, trên sàn HNX, sau khi giảm điểm trong 4/5 phiên giao dịch, với 78 mã tăng và 184 mã giảm, chỉ số HnxIndex kết thúc tuần giao dịch trong sắc đỏ, đóng cửa tại mức 272,88 điểm, giảm -11,75 điểm – tương đương -4,13%. THD, NVB và CEO là 3 mã có tác động tiêu cực nhất lên HnxIndex, lấy đi -4,13; -1,72 và -1,05 điểm. Trong khi đó, PTI, HHC và TAR là 3 mã hỗ trợ tích cực nhất cho mức tăng của chỉ số, đóng góp +0,08; +0,06 và +0,06 điểm. Giá trị giao dịch đạt 1.542,60 tỷ VNĐ/phiên. Nhóm nhà đầu tư nước ngoài bán ròng -26,62 tỷ VNĐ trên sàn HNX.

Hoàng Thị Minh Huyền (huyenhtm@bvsc.com.vn)

Quan điểm đầu tư

Trong bối cảnh thị trường vẫn còn phải đối mặt với sự kiện tiềm ẩn nhiều rủi ro ở phía trước như cuộc họp chính sách tiền tệ của FOMC và áp lực tỷ giá trong nước, chúng tôi cho rằng, thị trường sẽ tiếp tục chịu áp lực giảm điểm trong những phiên đầu tuần tới. Thị trường có thể sẽ có diễn biến cân bằng hơn và hồi phục dần về cuối tuần.

Nhà đầu tư nói chung tiếp tục giữ vị thế quan sát trong tuần tới để theo dõi phản ứng của thị trường với quyết định lãi suất của FED. Các hoạt động mua tích lũy chỉ thực hiện ở các nhịp thị trường rung lắc mạnh.

Trần Xuân Bách (bachtx@bvsc.com.vn)

Trung Quốc dự kiến triển khai thêm gói hỗ trợ doanh nghiệp

Theo Bloomberg, Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBoC) mới đây đã thông báo sẽ triển khai thêm gói ngân sách quy mô lớn để hỗ trợ kinh tế và đầu tư. Cụ thể hơn, gói ngân sách trị giá 200 tỷ nhân dân tệ (28,7 tỷ USD) sẽ được phân bổ đến các ngân hàng thương mại và dành riêng cho các khoản vay doanh nghiệp. Số tiền này sẽ được ưu tiên hơn cho các doanh nghiệp có ý định vay để nâng cấp thiết bị và mở rộng sản xuất.

Thông qua hệ thống các ngân hàng thương mại, PBOC sẽ bơm vốn cho các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh với lãi suất tối đa 3,2%/năm. Chương trình sẽ kéo dài trong 1 năm và có thể gia hạn 2 lần. Đáng chú ý, Chính phủ Trung Quốc sẽ hỗ trợ 2,5% lãi suất của khoản vay, qua đó giảm đáng kể gánh nặng chi phí vay vốn cho doanh nghiệp, đảm bảo lãi suất thực tế là dưới 0,7%.

Ngoài việc hỗ trợ các khoản vay, Chính phủ Trung Quốc cũng cho phép các nhà sản xuất, doanh nghiệp nhỏ, công ty cung cấp dịch vụ được hoãn nộp các khoản thuế trị giá 63 tỷ USD trong giai đoạn từ tháng 9 tới tháng 12 năm nay.

Hoàng Thị Minh Huyền (huyenhtm@bvsc.com.vn)

Danh mục các báo cáo phát hành gần đây

Ngày phát hành	Tên báo cáo	
23/08/2022	Bản tin trái phiếu tuần từ 15.08.2022 đến 19.08.2022	Link
23/08/2022	Báo cáo cập nhật KQKD PNJ 08.2022	Link
19/08/2022	Báo cáo cập nhật VNM 8.2022	Link
17/08/2022	Báo cáo cập nhật Ngành Ô tô 8.2022	Link
16/08/2022	Báo cáo cập nhật DRC 8.2022	Link
15/08/2022	Bản tin trái phiếu tuần từ 08.08.2022 đến 12.08.2022	Link
11/08/2022	Báo cáo cập nhật Ngành ICT 8.2022	Link
11/08/2022	Báo cáo cập nhật SAB 8.2022	Link
09/08/2022	Báo cáo cập nhật KBC 8.2022	Link
08/08/2022	Bản tin trái phiếu tuần từ 01.08.2022 đến 05.08.2022	Link
03/08/2022	Bản tin trái phiếu tuần từ 25.07.2022 đến 29.07.2022	Link
03/08/2022	Báo cáo lần đầu VCS 08.2022	Link
02/08/2022	Báo cáo vĩ mô tháng 07.2022	Link
02/08/2022	Báo cáo cập nhật KQKD MWG 08.2022	Link
02/08/2022	Báo cáo cập nhật CTG 8.2022	Link
01/08/2022	Báo cáo cập nhật KQKD DGW 08.2022	Link
01/08/2022	Báo cáo cập nhật MBB	Link

Phân tích kỹ thuật

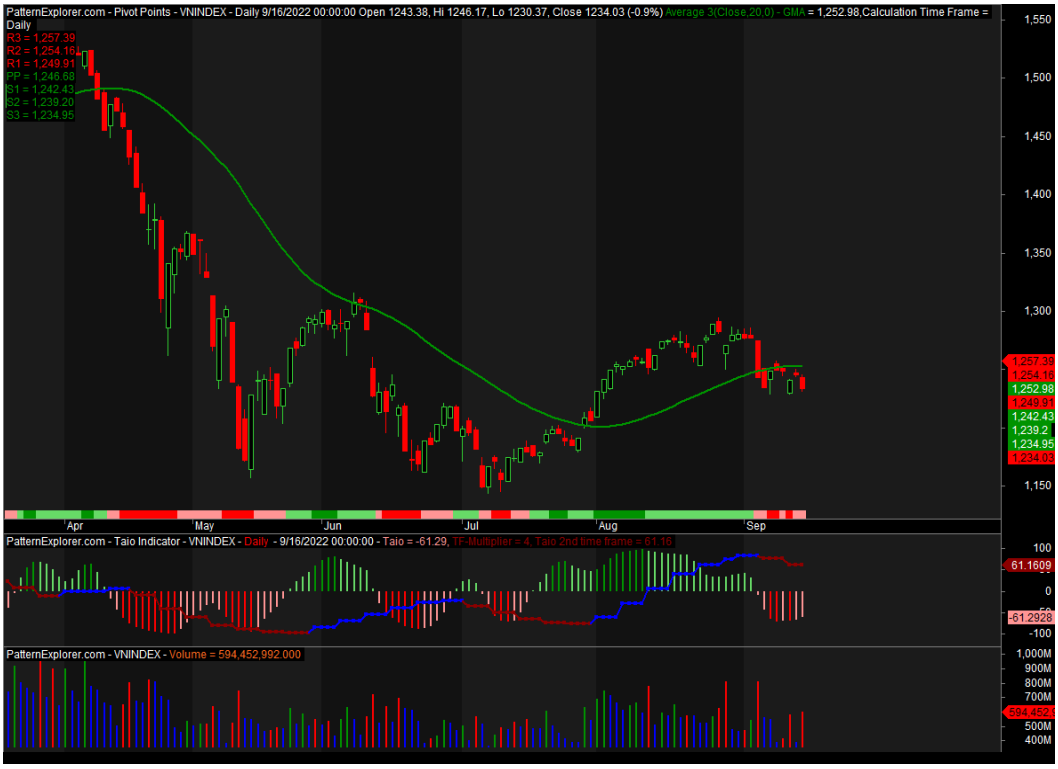

	Điểm	S3	S2	S1	PP	R1	R2	R3
VNINDEX	1234.03	1164.19	1196.37	1222.57	1254.75	1280.95	1313.13	1339.33
VN30	1252.78	1208.14	1233.75	1254.69	1280.30	1301.24	1326.85	1347.79

VnIndex nhiều khả năng sẽ hình thành xu hướng dao động đi ngang biên độ hẹp trong vùng từ 1228-1234 điểm cho đến vùng 1258-1262 điểm. Nếu phá xuống dưới vùng hỗ trợ 1228-1234 điểm, chỉ số sẽ giảm về vùng hỗ trợ mạnh 1185-1205 điểm.

Tuy vậy, chúng tôi vẫn quan ngại về diễn biến của chỉ số Vn30 ở thời điểm hiện tại. Nếu chỉ số này phá xuống dưới ngưỡng 1248 điểm sẽ đối mặt nguy cơ giảm về vùng hỗ trợ mạnh 1220-1230 điểm. Ngoài ra, chúng tôi cho rằng nên quan sát kỹ động thái của nhóm cổ phiếu ngân hàng trong những phiên tới. Nếu nhóm này không có sự hồi phục đáng kể nào mà tiếp tục suy yếu thì diễn biến thị trường chung cũng khó có thể kỳ vọng một sự tích cực trong ngắn hạn.

Trần Xuân Bách (bachtx@bvsc.com.vn)

Vận động dòng tiền & tương quan giá cổ phiếu

Diễn biến chỉ số ngành trong tuần

5 ngành diễn biến tích cực	% Thay đổ	Các mã tỷ trọng lớn trong ngành
Giải pháp phần mềm	6,45%	ELC, CMG, SGT, SMT…
Điện	3,82%	NT2, PPC, POW, CHP…
Công nghiệp đa ngành	3,45%	HPG, PCT, MCF, VCM…
Cao su chế biến	2,75%	DRC, CSM, SRC…
Thép	2,56%	HSG, POM, NKG, DTL…

5 ngành diễn biến tiêu cực	% Thay đổ	Các mã tỷ trọng lớn trong ngành
Ngân hàng	-5,71%	VCB, CTG, BID, MBB…
Thiết bị và dịch vụ y tế	-6,15%	TNH, JVC, DNM
Chứng khoán	-6,20%	SSI, HCM, VND, BVS…
Nông, thủy sản	-8,35%	HNG, DBC, NSC, SSC…
Xây dựng cơ sở hạ tầng	-55,88%	ROS, CTD, CII, VCG…

Top 5 cổ phiếu được khối ngoại mua nhiều nhất trong ngày

Mã	Sàn	% sở hữu bởi NN	Tỷ lệ sở hữu tối đa NĐTNN	Giá trị mua ròng
PNJ	HOSE	49,00%	49,00%	204.320.830.000
VNM	HOSE	54,95%	100,00%	118.490.010.000
VCB	HOSE	23,50%	30,00%	75.143.610.000
VRE	HOSE	31,25%	49,00%	53.359.415.000
NVL	HOSE	5,57%	49,00%	38.256.580.000

Top 5 cổ phiếu bị khối ngoại bán nhiều nhất trong ngày

Mã	Sàn	% sở hữu bởi NN	Tỷ lệ sở hữu tối đa NĐTNN	Giá trị bán ròng
STB	HOSE	22,53%	30,00%	-223.188.935.000
VJC	HOSE	16,43%	30,00%	-168.522.920.000
E1VFVI	HOSE	92,51%	100,00%	-112.583.326.000
HSG	HOSE	6,67%	49,00%	-99.474.030.000
KDH	HOSE	31,48%	50,00%	-77.222.030.000

Biến động chỉ số trong 1 năm

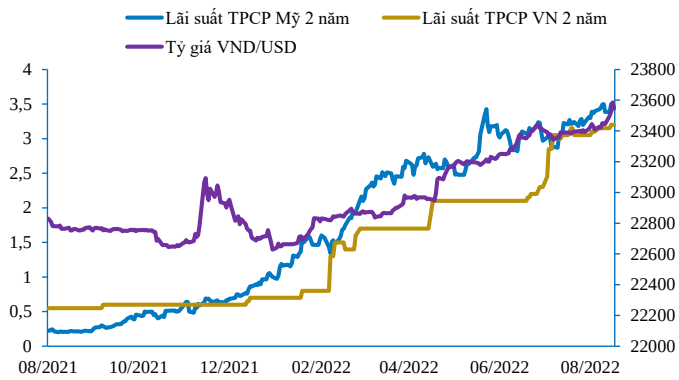

P/E các chỉ số chính

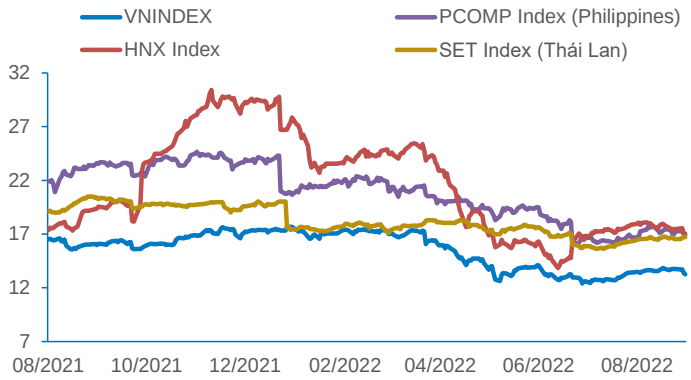

Danh sách cổ phiếu trong rổ VN30

Mã	Ngành	Giá	Vốn hóa (tỷ đồng)	ROE (%)	EPS trailing	EPS 2019	EPS 2020 (*)	P/E	P/E 2020 (*)	P/B
VCB	Ngân hàng	78.600	374.815.319.916.544	21,92	5.273	4.195	6.527	14,91	12,04	3,03
VHM	Bất động sản	60.400	263.439.234.629.632	25,92	6.478	9.015	8.151	9,32	7,41	2,17
VIC	Bất động sản	63.800	243.710.486.904.832	(0,22)	(74)	(685)	1805	-	35,34	2,29
GAS	Sản xuất & khai thá	110.900	213.979.615.985.664	24,30	6.669	4.356	7.026	16,63	15,78	3,57
BID	Ngân hàng	35.750	180.842.232.020.992	15,05	2.562	1729	3.357	13,95	10,65	1,99
NVL	Bất động sản	84.800	166.320.830.152.704	9,03	1651	1819	3.290	51,35	25,78	4,46
MSN	Đầu tư đa ngành	112.000	159.457.170.423.808	40,20	7.172	6.058	5.048	15,62	22,19	5,46
VNM	Thực phẩm	74.600	155.701.674.508.288	25,77	4.055	4.517	4.543	18,40	16,42	4,57
HPG	Công nghiệp đa ng	23.400	137.228.944.670.720	31,80	4.747	5.512	4.655	4,93	5,03	1,36
VPB	Ngân hàng	30.650	135.606.839.541.760	22,16	3.755	2.647	4.340	8,16	7,06	1,50
CTG	Ngân hàng	26.600	129.274.690.404.352	15,09	3.056	2.932	4.562	8,70	5,83	1,25
TCB	Ngân hàng	36.250	128.730.932.445.184	21,69	5.770	5.137	6.939	6,28	5,22	1,23
SAB	Đồ uống	183.100	118.829.405.437.952	20,98	7.018	5.502	8.644	26,09	21,18	5,11
MWG	Bán lẻ	72.200	108.168.138.981.376	24,22	3.436	3.449	4.803	21,01	15,03	4,72
GVR	Hóa chất	24.850	102.000.003.907.584	9,50	1.163	1040	1080	21,36	23,01	2,01
MBB	Ngân hàng	22.000	100.427.794.219.008	25,99	3.467	2.800	4.156	6,35	5,29	1,47
FPT	Viễn thông	83.000	91.821.124.354.048	27,08	4.512	3.624	5.684	18,39	14,60	4,66
ACB	Ngân hàng	23.200	79.538.600.017.920	25,45	3.482	2.799	4.175	6,66	5,56	1,50
VRE	Bất động sản	28.500	65.556.384.317.440	4,17	571	578	1401	49,95	20,35	2,04
VJC	Du lịch	115.300	62.826.915.823.616	0,55	176	139	-	654,47	-	3,63
HDB	Ngân hàng	25.100	50.607.058.583.552	23,38	3.472	3.039	4.505	7,23	5,57	1,52
PLX	Xăng dầu	39.150	49.934.275.444.736	3,75	723	1788	2.405	54,13	16,28	2,14
VIB	Ngân hàng	22.500	48.476.477.980.672	29,06	3.412	3.013	4.488	6,59	5,01	1,68
STB	Ngân hàng	22.750	43.454.222.565.376	10,81	1903	1630	4.282	11,96	5,31	1,20
BVH	Bảo hiểm	56.200	42.015.467.241.472	8,37	2.411	2.555	-	23,31	-	1,90
TPB	Ngân hàng	26.500	41.995.607.212.032	22,13	3.507	3.234	4.771	7,56	5,55	1,44
PDR	Bất động sản	50.600	34.455.450.288.128	30,95	3.119	2.682	-	16,22	-	4,41
POW	Điện	14.400	33.840.045.228.032	5,34	676	757	900	21,31	16,00	1,14
SSI	Chứng khoán	21.250	32.239.867.920.384	21,98	2.674	2.437	1780	7,95	11,94	1,58
KDH	Bất động sản	34.900	25.447.465.222.144	12,74	1755	1628	2.083	19,89	16,76	2,30

Đơn vị VNĐ; (*) Dự báo năm; Nguồn Bloomberg

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên báo cáo chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo phân tích này như một nguồn thông tin tham khảo. Mọi quan điểm cũng như nhận định phân tích trong báo cáo cũng có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (BVSC) có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo. Người đọc cần lưu ý rằng BVSC có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo phân tích này.

Báo cáo này có bản quyền và là tài sản của BVSC. Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BVSC đều trái luật. Bản quyền thuộc Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

CTCP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

KHỐI PHÂN TÍCH VÀ TƯ VẤN ĐẦU TƯ

BAOVIET Securities

Trụ sở chính Hà Nội
Số 8 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, HN
Tel: (84-24)-3928 8080
Fax: (84-24)-3928 9888
Email: research@bvsc.com.vn
Website: www.bvsc.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Số 233 Đồng Khởi, Quận I, HCM
Tel: (84-28)-3914 6888
Fax: (84-28)-3914 7999